

TỰ DO HỌC THUẬT LÀ CHÌA KHÓA GIÚP TÔI PHÁT TRIỂN CHUYÊN MÔN CỦA MÌNH

👉 **YẾN NGỌC**

LÀ GƯƠNG MẶT NỮ TRÈ NHẤT ĐẠT CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ NĂM 2023, GS.TS ĐẶNG HOÀNG MINH, SINH NĂM 1979 ĐÃ CÔNG BỐ 90 BÀI BÁO KHOA HỌC, TRONG ĐÓ 23 BÀI BÁO KHOA HỌC TRÊN TẠP CHÍ QUỐC TẾ CÓ UY TÍN; XUẤT BẢN 18 CUỐN SÁCH, TRONG ĐÓ CÓ 16 CUỐN THUỘC NHÀ XUẤT BẢN CÓ UY TÍN. BÀ CŨNG ĐÃ HOÀN THÀNH 10 ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC GỒM CHỦ NHIỆM 2 ĐỀ TÀI CẤP ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI, 3 ĐỀ TÀI CẤP NHÀ NƯỚC (CHỦ NHIỆM 2 ĐỀ TÀI NAFOSTED, THƯ KÍ MỘT ĐỀ TÀI CẤP NHÀ NƯỚC); 5 ĐỀ TÀI QUỐC TẾ (ĐỒNG CHỦ NHIỆM HOẶC THƯ KÝ).

TỰ DO HỌC THUẬT LÀ CHÌA KHÓA GIÚP TÔI PHÁT TRIỂN CHUYÊN MÔN CỦA MÌNH

Sinh ra trong một gia đình có bố làm trong ngành giáo dục, mẹ là bác sĩ chuyên ngành tâm thần, ngay từ khi ngồi trên ghế nhà trường, GS.TS Đặng Hoàng Minh đã được ba mẹ định hướng theo ngành Tâm lý học. “Thời điểm năm 1997, lúc đó khái niệm Tâm lý học vẫn chưa phổ biến rộng như hiện nay, cả ba và mẹ tôi có nói: Thế kỉ 21 sẽ là thế kỉ của tâm lý học ở Việt nam, nên ông bà đều khuyến khích, hướng dẫn tôi nghiên cứu và chọn nguyện vọng vào khoa Tâm lý học, Trường ĐH Khoa học Xã hội & Nhân văn, ĐHQGHN”. May mắn khi cô sinh viên năm đó đã được tiếp cận với việc nghiên cứu khoa học và trau dồi các kiến thức chuyên ngành về Tâm lý học cũng như Tâm lý học lâm sàng. Từ đó, GS Minh đã nhận thức được tầm quan trọng của việc nghiên cứu





chuyên sâu, gắn liền với các kiến thức thực tiễn. Sau khi tốt nghiệp ĐH KHXH&NV, bà tiếp tục nghiên cứu và tu nghiệp tại Trường ĐH Toulouse II-Le Mirail, CH Pháp và lần lượt nhận bằng thạc sĩ và tiến sĩ ngành Tâm lý học. Bà cũng được công nhận chức danh PGS.TS vào cuối năm 2012.

Sau khi trở về từ Pháp, GS.TS Đặng Hoàng Minh đã chọn quay trở lại làm việc tại ĐHQGHN. "Sau thời gian làm việc tại nước ngoài và quay trở về làm việc tại ĐH Giáo dục, ĐHQGHN, tôi nhận thấy nơi đây có một lợi thế rất lớn giúp tôi có được những thành tích như hôm nay: đó là có sự tự do học thuật. Ở thời điểm đó ngành này còn rất mới mẻ, nhưng chúng tôi đã được phát triển các ngành mới như Tâm lý học lâm sàng trẻ em và vị thành niên. Môi trường ở đây cũng là nơi đề cao nghiên cứu khoa học, bởi lẽ chiến lược ĐHQGHN cũng là chiến lược xây

dựng đại học nghiên cứu tiên tiến, bồi dưỡng nhân tài cũng như nghiên cứu khoa học và công nghệ đỉnh cao phục vụ nâng cao chất lượng đào tạo và sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước". Chính những ưu thế này đã giúp GS Minh phát huy tối đa được tiềm năng của mình, tập trung nghiên cứu và công bố các báo cáo khoa học.

Là một giảng viên công tác tại trường ĐH Giáo dục, GS Đặng Hoàng Minh luôn cảm thấy vinh dự và biết ơn các thế hệ lãnh đạo của trường cũng như ĐHQGHN. Bà cho biết: "Cách đây hơn 10 năm về trước, khi mà lĩnh vực nghiên cứu tâm lý học lâm sàng vẫn chưa được phổ biến rộng rãi thì ban lãnh đạo trường đã kiên quyết mở ngành mới về lĩnh vực này. Tôi nghĩ rằng đây là bước ngoặt rất quan trọng, đồng thời cũng là nền tảng để trường phát triển thêm hệ đào tạo sau đại

học, bởi đào tạo chuyên gia tâm lý, nhất là trong lĩnh vực tâm lý lâm sàng hay sức khỏe tâm thần cần rất nhiều kiến thức chuyên sâu, và do đó, cần chương trình đào tạo sau đại học theo hướng chuyên ngành của tâm lý học, thay vì đào tạo chung".

"Với tôi, Ban Lãnh đạo Trường ĐH Giáo dục nói riêng và ĐHQGHN nói chung cũng luôn có những đầu tư kịp thời và phù hợp, dựa trên những đề xuất về ý tưởng của các nhà nghiên cứu khoa học. Cách đây hơn 10 năm về trước, ĐHQGHN đã có dự án đầu tư chiều sâu mà trường ĐHGĐ được hưởng lợi, và trường ĐHGĐ đã thích ứng trắc nghiệm trí tuệ cho trẻ em của Wechsler WISC-IV. Đây là bộ trắc nghiệm trí tuệ đầu tiên được thích ứng ở Việt nam. Cho đến nay, chúng tôi vẫn đang sử dụng trắc nghiệm khoa học chuẩn hóa này để đo lường các vấn đề liên quan đến sự phát triển trí tuệ của trẻ em từ 6 đến 16 tuổi tại Việt Nam".

MỞ RA NHIỀU CƠ HỘI VIỆC LÀM TRONG LĨNH VỰC TÂM LÝ

Khi cuộc sống con người ngày càng hiện đại, đời sống công nghiệp ngày càng phát triển thì những áp lực về tâm lý và xã hội mà con người phải chịu đựng ngày càng nhiều. Những chứng bệnh của thời hiện đại như trầm cảm, stress, rối loạn cảm xúc, rối loạn hành vi... đã không còn quá xa lạ nữa. Để giải quyết vấn đề này, chúng ta tìm đến các chuyên gia tâm lý. Đó cũng là lý do để tâm lý học trở thành một trong những ngành "hot" nhất trên thế giới, nhất là đối với các nước phát triển.

Cũng như nhiều quốc gia trên thế giới, Việt Nam đang đối mặt với tình trạng rối loạn tâm thần có xu hướng gia tăng. Hiện nay, các vấn đề về sức khỏe tâm thần được coi là một trong số những gánh nặng bệnh tật hàng



đầu. Bởi vậy nên thời gian qua, có rất nhiều những báo cáo, hay những nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước liên quan đến vấn đề này.

Tại Phiên họp chất vấn và trả lời chất vấn của kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XV, trả lời chất vấn đại biểu Quốc hội liên quan đến giải pháp xử lý, ngăn chặn bạo lực học đường, Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo Nguyễn Kim Sơn cho biết: Bộ GD&ĐT đã thống nhất với Bộ Nội vụ, tới đây sẽ có thêm một vị trí chuyên viên tư vấn tâm lý học đường. Điều này chứng tỏ trong thời gian gần đây, các vấn đề về tâm lý cũng dần được nhìn nhận và hiểu rõ hơn. Hiện nay, nghề nghiệp chuyên gia tâm lý liên quan nhiều tới Bộ Y Tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo. Bộ Y Tế thì

liên quan tâm lý học lâm sàng và Bộ GD&ĐT liên quan đến chuyên ngành Tham vấn học đường. Cả 2 chuyên ngành này hiện tại đều được trường ĐH Giáo dục đưa vào giảng dạy và đào tạo. GS.TS Đặng Hoàng Minh cho biết: Đây là một bước tiến lớn bởi lần đầu tiên tại Việt Nam, chúng ta có sự công nhận về mặt Pháp luật, một vị trí việc làm liên quan đến nhân lực với cả hai công việc về ngành Tâm lý học. Và may mắn thay khi ĐH Giáo dục gần như là đơn vị đầu tiên đưa vào giảng dạy và đào tạo hai chuyên ngành này". Như vậy, cơ hội việc làm sau khi học sau đại học sẽ được nâng cao hơn, và cũng đánh dấu bước tiến mới, ngăn ngừa những vấn đề mà chúng ta đang gặp phải như bạo lực học đường, stress của giáo viên và học sinh.

Sức khỏe tâm thần là một đề tài nhạy cảm ở nhiều nền văn hóa, ngay cả Việt Nam. Tuy nhiên với tốc độ tăng trưởng hiện tại, cũng như chính sách và thị trường sẽ thay đổi rất nhiều trong 5 năm nữa, đầu tư vào các dịch vụ sức khỏe tâm thần có thể là hướng đi đầy tiềm năng, mở ra cơ hội việc làm cho các sinh viên cũng như nghiên cứu sinh đang theo học chuyên ngành này. GS.TS Đặng Hoàng Minh cho biết: Bộ Y Tế đã đưa vào luật khám chữa bệnh năm 2022 sửa đổi là tâm lý lâm sàng cần có yêu cầu về chứng chỉ hành nghề. Điều đó chứng tỏ công việc này đã hoàn toàn được công nhận một cách chính thức trong hệ thống y tế. Như vậy, các bệnh viện đa khoa, bệnh viện chuyên khoa, hay các trung tâm liên quan đến hỗ trợ tâm lý sẽ cần

một lượng lớn những chuyên gia, chuyên viên về Tâm lý lâm sàng, mở ra cơ hội lớn cho người học. Điều đó cũng là thách thức cho những người theo đuổi lĩnh vực này, vì khi cơ hội tiềm năng về việc làm mở ra, sẽ đòi hỏi nhiều hơn về kiến thức cũng như kỹ năng chuyên môn của các chuyên viên.

CỜI MỞ HƠN TRONG HỢP TÁC QUỐC TẾ

Tới thời điểm này, GS.TS Đặng Hoàng Minh đã công bố 90 bài báo khoa học, trong đó 23 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín; xuất bản 18 cuốn sách, trong đó có 16 cuốn thuộc nhà xuất bản có uy tín. Bà cũng đã hoàn thành 10 đề tài nghiên cứu khoa học gồm chủ nhiệm 2 đề tài cấp Đại học Quốc gia Hà Nội, 3 đề tài cấp nhà nước (chủ nhiệm 2 đề tài Nafosted, thư kí một đề tài cấp nhà nước); 5 đề tài quốc tế (đồng chủ nhiệm hoặc thư ký).

Hợp tác quốc tế về nghiên cứu khoa học đã và đang góp phần đáng kể vào việc tăng cường tiềm lực, nâng cao trình độ nghiên cứu và đặc biệt là góp phần giải quyết các vấn đề khoa học- giáo dục phục vụ phát triển kinh tế - xã hội ở nước ta. Về hợp tác Quốc tế, Trường ĐH Giao dục nói riêng hay ĐHQGHN nói riêng là một môi trường vô cùng cởi mở. Các thủ tục hay vấn đề hành chính được diễn ra một cách hợp lý và nhanh chóng. Đây cũng là lí do ĐHQGHN hiện tại đang thu hút được một lượng lớn các nhà khoa học hay các nhà nghiên cứu tới hợp tác và làm việc. Theo GS.TS Đặng Hoàng Minh, trong hợp tác Quốc tế rất cần sự nghiêm túc, chuyên nghiệp. Dựa trên thực tế về văn hóa cũng như phong cách làm việc của đại đa số người Việt vẫn còn thiếu tính chuyên nghiệp, điều này đã cản trở rất nhiều trong các quá trình hợp tác tiếp theo. Và quan trọng thứ hai đó



là sự trao đổi một cách thẳng thắn, ví dụ nếu không hiểu, chúng ta hãy trao đổi luôn. Chúng ta hay có tâm lý “e dè”, đây cũng là một trở ngại bởi trong công việc nếu không trao đổi thẳng thắn thì sẽ gây ra nhiều bất đồng về quan điểm.

Một thuận lợi giúp GS.TS Đặng Hoàng Minh đạt được nhiều thành công, đó là có sự đồng hành của “ông xã”. Bà cho biết, chính “ông xã” của mình đã tạo điều kiện rất lớn trong quá trình bà tham gia nghiên cứu khoa học và chia sẻ những lời khuyên bổ ích cho mình. Phong cách làm việc của hai người cũng rất tương đồng, ảnh hưởng lẫn nhau, mặc dù là ở hai lĩnh vực khác nhau đó là xử lý tín hiệu và Tâm lý học. GS Minh cũng thường xuyên trao đổi, giới thiệu các nhà khoa học tại trường ĐH Giáo dục hoặc các trường khác có hợp tác có quan tâm đến chuyên ngành của chồng,



và ngược lại. đây là một thuận lợi lớn giúp hai người có thêm được những nghiên cứu hợp tác cùng các đồng nghiệp tại các trường đại học.

Giáo sư Đặng Hoàng Minh đã được khen thưởng các danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở năm 2015, 2018, 2019, 2021, 2022; Chiến sĩ thi đua cấp cấp ĐH Quốc gia Hà Nội năm 2020; Giấy khen của Hiệu trưởng Trường ĐH Giáo dục cho điển hình tiên tiến 5 năm 2010-2015; Giấy khen của Hiệu trưởng Trường ĐH Giáo dục cho cá nhân có thành tích khoa học xuất sắc năm 2018; Bằng khen của Giám đốc ĐH Quốc gia Hà Nội về thành tích nghiên cứu khoa học các năm 2016, 2022. Ngoài ra, bà từng nhận Bằng khen Tài năng trẻ do Hội Khoa học Tâm lý-Giáo dục Việt Nam trao năm 2017; Bằng khen của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT năm 2018.

GS.TS Đặng Hoàng Minh hiện đang là trưởng nhóm nghiên cứu mạnh cấp Đại học Quốc gia Hà Nội về tâm lý học lâm sàng; chủ nhiệm bộ môn giáo dục và trị liệu, Khoa các khoa giáo dục, Trường Đại học Giáo dục; Viện trưởng Viện nghiên cứu lâm sàng về xã hội, tâm lý và giáo dục, Trường Đại học Giáo dục. Bà cũng giữ vai trò Giám đốc Quỹ tài năng trẻ tâm lý - giáo dục, Hội Khoa học Tâm lý - Giáo dục Việt Nam.



Faculty of Pedagogy
1 December, 1999

VNU University of Education
3 April, 2009

348
Staff

- Professors: 5
- Associate Professors: 15
- PhDs: 41
- Master and Bachelor: 56

Undergraduates: ~1000 / year
Graduates: ~500 / year
Schoolers: 500 / year

~2000
Students

